

Trường MN Định An

HÓA ĐƠN ĐI CHỢ

Bữa ăn: Sáng - Trưa - Xế (Sáng - Trưa - Phụ - Xế)
Độ tuổi: Mẫu giáo (3 - 6 tuổi)
Số trẻ: 138
Số tiền mỗi trẻ: 37,000

Thực đơn:
Sáng: Hủ tiếu thịt bò, nấm mèo, rau tần ô, hành lá, cà rốt, hành tây
- Uống sữa Netsure
Trưa: Cơm trắng
- Cá diêu hồng chiên rim me, hành lá
- Canh rau đay, mướp nấu nghêu, hành lá
- Bông cải xanh luộc
Xế: Sữa chua
Xế chiều: Súp thịt heo bắp mỹ, nấm rom, bí đỏ, su su, trứng gà, bột năng, ngô rí

Stt	Mã hàng	Tên thực phẩm	Khối lượng thực (g)	Đơn giá (đồng/100g)	Thành tiền (đồng)
	* CHỢ				
1	0270	Dầu thảo mộc (Lạc, vừng, cám...)	1,000	6,280	62,800
2	0695	Dầu thực vật Tường An	600	3,140	18,840
3	0494	Đường cát	1,300	3,880	50,440
4	0523	Nước mắm loại I	1,800	4,400	79,200
5	N0966	Muối Iot	800	740	5,920
6	0004	Gạo tẻ máy	6,400	2,560	163,840
7	0120	Hành lá (hành hoa)	400	5,250	21,000
8	0164	Rau mùi (ngò rí)	250	8,720	21,800
9	0119	Hành tím (hành củ tươi)	100	6,300	6,300
10	0185	Tỏi ta	100	7,460	7,460
11	N0755	Hủ tiếu	2,100	4,290	90,090
12	0286	Thịt bò loại II	1,500	37,280	559,200
13	0207	Nấm mèo (Mộc nhĩ)	80	21,450	17,160
14	0095	Cải cúc (tân ô)	400	5,460	21,840
15	0089	Cà rốt	650	5,990	38,935
16	0121	Hành tây	400	3,680	14,720
17	N0799	Cá diêu hồng phi lê	5,200	22,680	1,179,360
18	0147	Quả me chua	200	4,940	9,880
19	0152	Rau đay	1,700	4,830	82,110
20	0136	Mướp	1,300	4,200	54,600

21	0649	Bột năng	1,300	4,812.5	62,563
22	N0770	Thịt nạc dăm	1,500	18,800	282,000
23	0007	Ngô bắp tươi	800	3,680	29,440
24	0211	Nấm rom	400	14,180	56,720
25	0085	Bí đỏ (bí ngô)	700	3,990	27,930
26	0180	Su su	700	3,260	22,820
27	0451	Trứng gà công nghiệp	580	7,333.3	42,533
28	0182	Bông cải xanh (súp lơ)	1,000	7,350	73,500
29	0457	Sữa bột toàn phần	5,160.73	20,500	1,057,950
30	0439	Nghêu biển trắng (ngao)	4,300	6,830	293,690
31	0455	Sữa chua	6,900	9,440	651,360
Tổng chợ					5,106,001
Tổng tiền thực phẩm					5,106,001
Tổng chi phí khác					0
Tiền được chi trong ngày					5,106,001
Số dư đầu ngày					1
Số dư cuối ngày					0
Suất ăn lũy kế từ đầu tháng					950
Tiêu chuẩn lũy kế từ đầu tháng					35,150,000
Tiền chi lũy kế từ đầu tháng					35,150,001

Phó Hiệu Trưởng

Cấp Dưỡng

Kế Toán

Phuong

Nguyễn Thị Huỳnh Lê

Nguyễn Thị Anh Phương

Ngô Thị Ngọc Lan

